

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

X, ngày 25 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Bá Khuyển.

Thư ký phiên họp: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên họp: Ông Vũ Đình Rư – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 361/2021/TLST-VHNGĐ, ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 17 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Ngô Quốc T, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mạc Thúy L, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 0, khu phố L, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và trong quá trình tố tụng người yêu cầu ông Ngô Quốc T trình bày:

Năm 2019, ông và bà Mạc Thúy L có quan hệ tình cảm với nhau, sau đó bà L có thai và sinh một người con, giới tính nam vào ngày 31 tháng 01 năm 2020 tại Bệnh viện B theo Giấy chứng sinh số 1, quyển số 81, ngày 31/01/2020. Ông và bà L dự định đặt tên con là Ngô Quốc H. Nhưng trước đây, bà L có đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Phước P, sinh năm 1972, địa chỉ tại tổ 0, ấp P1, xã T, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp ngày 13/05/2009. Hiện tại, do bà L và ông P chưa làm thủ tục ly hôn, nên ông muốn xác định người con do bà L sinh ra vào ngày 31 tháng 01 năm 2020 là con ruột của ông, để ông làm thủ tục khai sinh cho con và trực tiếp là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, ông và bà L đã tự cho con đi xét nghiệm AND tại Trung tâm Công nghệ Di truyền Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14 tháng 02 năm 2020. Kết quả, xác định mẫu AND ký hiệu Ngô Quốc T và mẫu AND ký hiệu Ngô Quốc H có quan

hệ huyết thống Cha – Con, với tần suất 99,9999563%. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án xác định ông là cha ruột của trẻ Ngô Quốc H, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2020.

Theo bản tự khai và trong quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mạc Thúy L trình bày:

Bà thống nhất và đồng ý với lời trình bày của ông Ngô Quốc T về thời gian bà và ông T có quan hệ tình cảm, mang thai và sinh con cũng như việc đã tự cho con đi xét nghiệm AND, trong khi giữa bà và ông Nguyễn Phước P vẫn là vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Bà xin trình bày bổ sung như sau, trên thực tế thì bà và ông P đã sống ly thân được khoảng 05 năm, mỗi người cư trú ở một nơi khác nhau, không liên lạc và không gặp mặt nhau kể từ thời điểm ly thân đến nay. Sau khi ly thân với ông P thì bà chung sống với ông T như vợ chồng và cam kết sau này sẽ làm thủ tục ly hôn với ông P. Do đó, bà đồng ý với yêu cầu của ông T về việc đề nghị Tòa án xác định ông T là cha của người con do bà sinh ra vào lúc 13 giờ 05 phút, ngày 31 tháng 01 năm 2020 tại Khoa Sản của Bệnh viện B.

Tại phiên họp:

Ông Ngô Quốc T vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày tại đơn yêu cầu và bản tự khai; bà Mạc Thúy L đồng ý với yêu cầu của ông T. Các đương sự không có yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp, đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Về việc giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; các Điều 366, 367, 369, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 88, 89, 91, 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Quốc T.

- Về lệ phí: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Ngô Quốc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Ngô Quốc T yêu cầu Tòa án xác định một người con, giới tính nam do bà Mạc Thúy L sinh ra vào lúc 13 giờ 05 phút, ngày 31 tháng 01 năm 2020 tại Khoa Sản của Bệnh viện B (dự định đặt tên con là Ngô Quốc H), có quan hệ huyết thống Cha – Con, được xác định là yêu cầu về hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Ông T có nơi cư trú tại huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Tài liệu, chứng cứ: Căn cứ Điều 366 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, ngày 05 tháng 01 năm 2022 Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm Công nghệ Di truyền Việt Nam, ngày 06 tháng 01 năm 2022. Hội đồng Khoa học Trung tâm Công nghệ Di truyền Việt Nam kết luận: Mẫu AND ký hiệu Ngô Quốc T và mẫu AND ký hiệu Ngô Quốc H CÓ quan hệ huyết thống Cha – Con, với tần suất 99,9999563%.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo trình bày của ông Ngô Quốc T thể hiện: Vào năm 2019, ông T và bà Mạc Thúy L quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau, sau đó bà L có thai và sinh một người con, giới tính nam vào ngày 31 tháng 01 năm 2020 tại Khoa Sản theo Giấy chứng sinh số 1, quyển số 81 của Bệnh viện B, cấp ngày 31/01/2020. Nhưng do bà L chưa làm thủ tục ly hôn với người chồng trước đây, nên ông T muốn xác định người con do bà L sinh ra là con ruột của mình, để ông T làm thủ tục khai sinh và dự định đặt tên con là Ngô Quốc H, đồng thời ông T cũng có nguyện vọng là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

[2.2] Theo trình bày của bà Mạc Thúy L thể hiện: Bà L và ông Ngô Quốc T quen biết nhau vào năm 2019, sau đó phát sinh tình cảm và bà L đã có thai, sinh một người con, giới tính nam tại Bệnh viện B vào ngày 31 tháng 01 năm 2020. Mặc dù trong thời gian này, giữa bà L và ông Nguyễn Phước P, sinh năm 1972 vẫn là vợ chồng hợp pháp vì có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 01/2009, ngày 13/05/2009. Hiện tại, bà L và ông P vẫn chưa ly hôn, nhưng đã sống ly thân được khoảng 05 năm nay, mỗi người cư trú tại một nơi và không còn quan hệ qua lại gì. Từ khi ly thân với ông P, thì bà L chung sống như vợ chồng với ông T. Do đó, bà đồng ý với yêu cầu của ông T.

[3] Về cơ sở xác định: Căn cứ kết luận của Trung tâm Công nghệ Di truyền Việt Nam, ngày 06 tháng 01 năm 2022; căn cứ các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các đương sự. Nhận thấy, việc yêu cầu xác định cha cho con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T là đúng với quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về lệ phí: Ông Ngô Quốc T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; các Điều 366, 367, 369, 370, 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 88, 89, 91, 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Ngô Quốc T về việc xác định cha cho con.

Xác định ông Ngô Quốc T, sinh ngày 16/08/1977, căn cước công dân số 077077005... do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 12/08/2021. Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có quan hệ huyết thống Cha – Con với trẻ Ngô Quốc H, giới tính nam, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2020 (tên dự định ghi trong Giấy chứng sinh số 1, quyển số 81 của Bệnh viện B, ngày 31/01/2020).

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: *Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Ngô Quốc T. Trả lại cho ông T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010713, ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.*

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện X;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã P, huyện X;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến

